

Vùng nuôi Tân Hòa
Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn
Quốc lộ 30, phường 11, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CUỐI CÙNG



Cơ quan chứng nhận: Institute for Marketecology (IMO)
Người soạn: M. Stark
Ngày: 11.09.12

Báo cáo này để công bố công khai và không chứa các thông tin bảo mật

Mục lục

Thuật ngữ viết tắt.....	3
1. Tóm tắt	4
2. Thông tin liên lạc của cơ quan chứng nhận	4
3. Khái quát vùng nuôi áp dụng.....	4
4. Phạm vi áp dụng	5
5. Kế hoạch đánh giá	5
6. Các điểm được tìm thấy.....	6
7. <i>Đánh giá kết quả</i>	7
8. <i>Quyết định</i>	7
9. Xác định điểm bắt đầu chuỗi hành trình sản phẩm... Fehler! Textmarke nicht definiert.	
10. <i>Báo cáo điểm không phù hợp</i>	8
11. <i>Kế hoạch đánh giá tiếp theo</i>	9
Phụ Lục.....	11
Phụ Lục 1.....	11
Phụ lục 1a: kết quả đánh giá P1-6	11
Phụ lục 1b. kết quả đánh giá P7	11
Phụ lục 2: Phân loại điểm không phù hợp.....	11

Thuật ngữ viết tắt

ASI	Tổ chức Chứng nhận Quốc tế
CC	Certification Committee IMO
d	Ngày
IMO	Institute for Marketecology
KIB	Kim Bedford
Lead	Đánh giá trưởng
MIS	Michèle Stark
UOC	Đơn vị chứng nhận
TXS	Tran Xuan Sang
VRR	V. Raja Rajeswari

1. Tóm tắt

Bất cứ phiên bản của báo cáo bằng ngôn ngữ khác tiếng Anh là một bản dịch chưa được thẩm định, và trong trường hợp có sự khác biệt phiên bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên.

*Tân Hòa là một trong những vùng nuôi thuộc công ty cổ phần Vĩnh Hoàn. Vinh hoan đã được thành lập vào năm 1997. Vĩnh Hoàn đã được đánh giá và bằng báo cáo này chỉ bao gồm đánh giá của vùng nuôi Tân Hòa. Vùng nuôi Tân Hòa nuôi cá tra (*Pangasius hypophthalmus*) và nằm trên cồn Tân Hòa thuộc tỉnh Đồng Tháp thuộc đồng bằng sông Cửu Long.*

Trước đây, Tân Hòa đã được đánh giá như là một phần của các cuộc đánh giá thí điểm chính thức cho ASC

Trong phần đánh giá môi trường, không có lỗi chính yếu, 6 điểm là lỗi thứ yếu (5 lỗi đã khắc phục trước khi công bố báo cáo này), 1 điểm khuyến cáo. Trong phần đánh giá xã hội, có 6 lỗi chính yếu (đã khắc phục trước khi báo cáo này công bố), ba lỗi thứ yếu và không có điểm khuyến cáo.

Bên cạnh đánh giá các điểm liên quan đến nuôi, phạm vi đánh giá cũng bao gồm: thu hoạch, và tàu vận chuyển đến chế biến.

Quyết định cấp chứng nhận vẫn còn mở đến khi tất cả các điểm không phù hợp chính yếu được đóng và kế hoạch hành động cho tất cả các điểm không phù hợp thứ yếu.

IMO xác nhận tất cả các điểm trong tiêu chuẩn đã đáp ứng yêu cầu, cấp chứng nhận cho Tân Hòa.

2. Thông tin liên lạc của cơ quan chứng nhận

Institute for Marketecology (IMO)
Fisheries & Aquaculture
Weststr. 51
8570 Weinfelden, Switzerland

Tel: 0041-71-626 0 626 (general)

Email: aqua@imo.ch

Website: www.imo.ch

3. Khái quát vùng nuôi áp dụng

Công ty Vĩnh Hoàn được thành lập và hoạt động vào năm 1997 tại Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, đồng bằng sông Cửu Long. Vào thời điểm đầu, chỉ có 200 công nhân và năng suất chế biến

trung bình hằng ngày là 12 tấn cá nguyên liệu. Vào 27 tháng 12 năm 1999, công ty chuyển sang nhà máy mới được trang bị hiện đại hơn.

17/04/2007, trở thành công ty cổ phần.

Vùng nuôi Tân Hòa đang áp dụng tiêu chuẩn ASC. Tổng diện tích là 17ha và năng suất hàng năm khoảng 6500 tấn cá, bao gồm 17 ao nuôi, 2 ao lắng. Vùng nuôi Tân Hòa nằm trong vùng được quy hoạch nuôi trồng thủy sản tại tỉnh Đồng Tháp theo quyết định số 262/QĐ/UBND HC. Vùng nuôi nằm trên cồn và tách biệt với cộng đồng địa phương, chính vì thế tất cả các yếu tố cần thiết cho hoạt động nuôi cá đều nằm trong khu vực của trại nuôi như kho, văn phòng, nhà ở công nhân...

Vùng nuôi cùng sử dụng nước từ nguồn nước sông Tiền với cộng đồng địa phương.

Có 25 nhân viên đang làm việc tại vùng nuôi Tân Hòa. Phần lớn công nhân ở lại trại được sắp xếp chỗ ăn ngủ và trang bị bảo hộ lao động.

Vùng nuôi Tân Hòa đã đạt chứng nhận AquaGap và Globalgap.

4. Phạm vi áp dụng

Cuộc đánh giá được thực hiện theo tiêu chuẩn ASC cho cá tra lần soát xét 1.0

Loài được nuôi: *Pangasius hypophthalmus*

Phạm vi đánh giá: Vùng nuôi Tân Hòa

Nơi cung cấp nước: sông Mekong

5. Kế hoạch đánh giá

Hoạt động	Nơi làm việc	Người đánh giá	Ngày
Xem lại dữ liệu trước đánh giá	Trụ sở chính IMO	MIS	Tháng 5, 6 2012
Đánh giá (nguyên tắc 1-6)	Vùng nuôi Tân Hòa	TXS (lead)	25.6.2012
Đánh giá (nguyên tắc 7)	Vùng nuôi Tân Hòa	VRR	26.6.2012
Họp và phỏng vấn các bên liên quan	UBND xã Tân Hòa	VRR	26.6.2012
Viết báo cáo	Trụ sở chính IMO	MIS	29.6.12
Xem lại báo cáo	Trụ sở chính IMO	KIB	1.7-1.8.12
Gửi báo cáo nháp cho khách hàng	Trụ sở chính IMO	KIB	4.8.12
Cập nhật báo cáo	Trụ sở chính IMO	KIB	9.8.12
Gửi báo cáo nháp cho ASC	Trụ sở chính IMO	KIB	14.8.12
Bình luận của các bên liên quan			10 ngày
Cập nhật báo cáo	Trụ sở chính IMO	KIB	11.09.12
Quyết định chứng nhận	Trụ sở chính IMO	KIB CC	11.09.12
Gửi báo cáo cuối cùng cho ASC	Trụ sở chính IMO	KIB	11.09.12

* Bàn nháp của báo cáo được giữ bí mật giữa khách hàng và IMO.

Cuộc đánh giá được thực hiện có ông Trung- Phó Tổng Giám Đốc, Ms Thi- Trưởng phòng chất lượng, Mr Phương- Phó Giám đốc, Ms Thương, điều phối viên và các nhân viên khác cùng tham gia đợt đánh giá theo trách nhiệm và các tiêu chí được đánh giá.

Bên cạnh có sự tham gia từ phía công ty và IMO, Edith Lam từ ASI đã tham gia đợt đánh giá này.

Cuộc phỏng vấn các bên liên quan và cộng đồng địa phương được thực hiện với sự tham gia theo danh sách tham dự như sau:

Name	Affiliation
Tran Van Nghia	Quản lý vùng nuôi
Nguyen Van Vu	Quản lý vùng nuôi
Le Thi My	Sản xuất nước đá
Ho Hoan Vu	Nuôi cá giống
Nguyen Thi Ut	Bán quán ăn
Le Thanh Tuyen	Nông dân
Pham Huu Khoa	PCT hội thanh niên
Nguyen Toan Anh	Chủ tịch hội nông dân
Lan Van Tai	Phó chủ tịch xã
Phan Van Minh	Cán bộ nông nghiệp
Vo Van Bi	CT mặt trận tổ quốc xã Tân Hòa
Nguyen Hoang Son	Công nhân
Nguyen Van Quang	Nông dân
Nguyen Thi Diep	Nông dân, kinh doanh nhỏ
Nguyen Van Deo	Nông dân, kinh doanh nhỏ
Ho Huu Loi	Nông dân, nuôi cá
Nguyen Van Duong	Nông dân, kinh doanh nhỏ

6. Các điểm được tìm thấy

Một vài điểm không phù hợp được tìm thấy và hành động khắc phục được liệt kê tại mục 10 của báo cáo. Các nhận xét, khuyến cáo hoặc các biện pháp khắc phục không được liệt kê ở đây, sẽ nằm trong phụ lục 1.

Nhìn chung, vùng nuôi được đánh giá có chuẩn bị tốt cho các nguyên tắc từ 1 đến 6 và dữ liệu tiền đánh giá đã được gửi đầy đủ trước khi đánh giá. Các đánh giá viên có quyền xem tất cả các tài liệu, trang trại và nhân viên / công nhân theo yêu cầu. Trang trại được quản lý và lưu trữ hồ sơ tốt, đội ngũ nhân viên được đào tạo để thực hiện các thủ tục nội bộ. Đối với nguyên tắc 7, một số tài liệu cơ bản và quy trình cần phải được cải thiện.

Các điểm tìm thấy trong quá trình đánh giá được khẳng định một lần nữa thông qua phỏng vấn cộng đồng địa phương. Cuộc họp phổ biến đã được thực hiện giữa các bên liên quan và đánh giá viên về mặt xã hội để thẩm tra các vấn đề có liên quan đến vùng nuôi có thể ảnh hưởng đến cộng đồng. Cuộc họp đã được tổ chức độc lập mà không có sự hiện diện của đại diện vùng nuôi. Thông qua cuộc họp đã nhận được các phản hồi tích cực từ cộng đồng địa phương đối với sự tác động môi trường và xã hội của vùng nuôi. Do đó, vùng nuôi Tân Hòa, với cách tiếp cận thích hợp, kiểm soát chặt chẽ nước thải cũng như là bùn vào hệ sinh thái. Bên cạnh đó, vùng nuôi cũng tạo ra các vị trí tuyển dụng cho lao động địa phương. Cuộc

hợp cũng thảo luận về các tác động tiêu cực đối với các loài có nguy cơ tuyệt chủng. Kết quả là không có bằng chứng về điều này xảy ra.

Trong suốt giai đoạn thông báo đánh giá, không có nhận các phản hồi các bên liên quan. (trong 30 ngày)

Diễn tả của tình trạng chứng nhận có thể được tìm thấy ở mục 8 của báo cáo này. Các điểm không phù hợp được tìm thấy và hành động khắc phục được liệt kê trong mục 10 của báo cáo này. Các khuyến cáo hoặc các điểm không phù hợp đã được đóng được liệt kê trong phụ lục 1.

7. Đánh giá kết quả

Chi tiết của các bằng chứng phù hợp cho mỗi tiêu chí trong tiêu chuẩn có thể được tìm thấy trong phụ lục 1 của báo cáo này.

8. Quyết định

IMO xác định Tân Hòa đã đáp ứng được các yêu cầu của tiêu chuẩn và được chứng nhận cho các phạm vi được nêu trong mục 4 của báo cáo này. Tất cả các điểm không phù hợp và hành động khắc phục được ghi nhận ở mục 10 của báo cáo này.

9. Xác định điểm bắt đầu chuỗi hành trình sản phẩm

Đánh giá rủi ro - chuỗi hành trình trong trại nuôi

L: ít rủi ro: không có các hoạt động gây ra rủi ro hoặc có 1 hệ thống kiểm soát chắc chắn tại chỗ (e.g: giấy phép)

M: rủi ro trung bình: có các hoạt động xảy ra tại trại nhưng có hệ thống kiểm soát tốt tại trại.

H: rủi ro cao: các hoạt động đã xảy ra, có nguy cơ trộn lẫn và hệ thống kiểm soát sẵn có chưa đầy đủ

Tiêu chí	Tính toàn vẹn của sản phẩm được chứng nhận	Rủi ro được đánh giá	Lý do
17.5.1	<i>hệ thống sử dụng</i>	L	<i>Hệ thống kiểm soát sẵn có theo tiêu chuẩn Globalgap và Aquagap</i>
17.5.1.2	<i>Cơ hội của sự thay thế trước khi thu hoạch</i>	L	<i>Ít động cơ để thay thế.</i>
17.5.1.3	<i>Khả năng lấy sản phẩm từ bên ngoài vùng chứng nhận</i>	M	<i>Vĩnh Hoàn có 1 vài vùng nuôi khác đang chứng nhận tiêu chuẩn khác</i>
17.5.1.4	<i>Thành thật trong hệ thống quản lý</i>	L	<i>hệ thống kiểm soát chắc chắn</i>
17.5.1.5	<i>Các hoạt động vận chuyển đang có</i>	L	<i>Sử dụng thuyền của nhà thầu phụ dưới sự kiểm soát của công ty Vĩnh Hoàn.</i>
17.5.1.6	<i>Số lượng và/ hoặc vị trí của điểm thu hoạch</i>	L	<i>Thu hoạch được thực hiện cho tại mỗi ao.</i>
	<i>Đánh giá rủi ro chung</i>	L	

Nếu cơ quan chứng nhận xác định hệ thống này là đủ, các sản phẩm có thể nhập vào chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) và có đủ điều kiện để dán nhãn ASC.

Phạm vi của giấy chứng nhận nuôi trồng thủy sản, bao gồm cả các điểm của sự thay đổi quyền sở hữu sau khi cấp giấy chứng nhận COC là cần thiết:

Bên cạnh ao nuôi, phạm vi của đánh giá bao gồm thu hoạch, quản lý từ thu hoạch đến vận chuyển bằng tàu đến nhà máy, chứng nhận CoC yêu cầu quản lý từ điểm chuyển cá lên tàu thậm chí nếu không thay đổi trong vấn đề sở hữu.

Hiện tại đơn vị đang xin được áp dụng truy hồi về trước đối với các sản phẩm thu hoạch trước ngày chứng nhận. Tuy nhiên, chưa có quyết định chính thức đối với những thảo luận đang diễn ra, nó chưa được đưa vào phụ lục của báo cáo này. Tóm lại, đơn xin áp dụng này được yêu cầu cho phép sản phẩm thu hoạch sau khi đánh giá và sau khi tất cả các hành động khắc phục được chấp thuận bởi IMO, được chấp thuận dán logo ASC trên nhãn sản phẩm. Do các đơn vị thực hiện đánh giá lần đầu tiên các tiêu chuẩn mới cần có nhiều thời gian hơn bởi sự tham gia của các bên có liên quan (IMO, ASI, ASC), sử dụng ngày cấp chứng nhận như là ngày đầu tiên sản phẩm được đưa vào chuỗi hành trình sản phẩm ASC sẽ là một bất lợi không cần thiết và không công bằng cho đơn vị. Đang mong đợi quyết định cuối cùng.

Nếu cơ quan chứng nhận xác định hệ thống này là chưa đủ, các sản phẩm không thể nhập vào chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) và có đủ điều kiện để dán nhãn ASC.

Các sản phẩm sau không thể đưa vào chuỗi hành trình sản phẩm và không được dán nhãn ASC:

No

Xác định này sẽ vẫn có hiệu lực cho đến khi sửa đổi, bổ sung bởi cơ quan chứng nhận trong lần đánh giá tiếp theo.

10. Báo cáo điểm không phù hợp

Nhà sản xuất: Vinh Hoan					
Tiêu chí	Năm	Phân loại.	Điểm không phù hợp (tổng hợp)	Kế hoạch hành động	Ngày hoàn thành
3.5.2	2012	Lỗi nhẹ	<u>Chất thải của người và động vật:</u> B & C. Sử dụng toilet tự hoại, và không có bằng chứng tràn đầy. Tuy nhiên, chưa có qui định về duy trì và làm trống hệ thống toilet	Vùng nuôi có 7 toilet tự hoại /25 người. Kế hoạch làm trống được đề cập trong hợp đồng tuy nhiên hợp đồng này phòng kế toán giữ. Vùng nuôi đã liên hệ nhân viên chịu trách nhiệm của phòng kế toán của công ty để xin bản copy tài liệu này. IMO: hành động khắc phục đã được chấp nhận	02/07/2012, Kiểm tra trong lần đánh giá tiếp theo
7.4.1 f	2012	Lỗi	<u>Môi trường làm việc và</u>	Vùng nuôi đã trang bị cho	1/8/12

Nhà sản xuất: Vinh Hoan					
Tiêu chí	Năm	Phân loại.	Điểm không phù hợp (tổng hợp)	Kế hoạch hành động	Ngày hoàn thành
		nhẹ	<p>sống không nguy hại</p> <p>Trang trại không cung cấp đủ các nhu cầu cần thiết đối với nhân viên tại khu nhà ở cách văn phòng khoảng 0.5km.</p> <p>Vd: không có bộ sơ cấp cứu, đèn pin trong trường hợp cúp điện, trại không đủ kín để tránh sự xâm nhập, tấn công của côn trùng, bò sát,</p>	<p>nhà ở công nhân xa khu ao 17: tủ thuốc y tế, đèn pin chiếu sáng... dùng lưới mịn bao phủ cửa sổ để tránh côn trùng</p> <p>Đang tiến hành xây dựng mới toilet tại khu này và sẽ hoàn thành vào ngày 12 tháng 8 2012</p> <p>IMO: hành động khắc phục đã được chấp nhận</p>	12/8/12

N ° CC: số các tiêu chí tuân thủ chưa hoàn thành (ví dụ như 1.1.1). Trong trường hợp nghi ngờ cho thấy chương của báo cáo.

Năm: năm đầu tiên khi điểm không phù hợp đã được quan sát.

Cat. phân loại lỗi: khuyến cáo, thứ yếu hoặc chính yếu

Điểm không phù hợp: khác biệt với tiêu chuẩn

Kế hoạch hành động: để sửa chữa sự không phù hợp quy định của công ty và được sự chấp thuận của IMO. Thực hiện biện pháp khắc phục sẽ được hoàn thành trước thời hạn.

Hạn chót: ngày khi IMO sẽ đánh giá việc thực hiện các biện pháp khắc phục.

Tình trạng: Tình trạng thực hiện các biện pháp khắc phục: thực hiện, một phần thực hiện, không thực hiện

Khuyến cáo: (không có kế hoạch hành động cần thiết)

Lỗi nhỏ: không phù hợp thứ yếu: xem Phụ lục 2

Lỗi lớn: không phù hợp chính yếu: xem Phụ lục 2

11. Kế hoạch đánh giá tiếp theo

Kế hoạch giám sát lần tiếp theo (năm, tháng)	June, 2013
Hoàn thành tái chứng nhận ba năm một lần, chậm nhất (năm): báo cáo công khai	2015

IMO có quyền thực hiện các cuộc đánh giá không báo trước theo thủ tục hoạt động tiêu chuẩn của IMO. Tương tự như vậy, đánh giá bổ sung có thể được thực hiện trong khuôn khổ các xem xét các tài liệu.

Bình luận thêm của nhà sản xuất:

Không

The operator herewith agrees to implement the action plan/corrective measures. The final certification decision is made by the responsible certification officer at IMO.

Phụ Lục

Phụ Lục 1

Phụ lục 1a: kết quả đánh giá P1-6

Xin vui lòng xem file riêng. Thông tin dưới đây là bảo mật và được loại khỏi báo cáo công khai”

- Dữ liệu giám sát nước và phân tích.

Phụ lục 1b. kết quả đánh giá P7

Xin vui lòng xem file riêng

Phụ lục 2: Phân loại điểm không phù hợp.

Điểm không phù hợp nhe:

a.

Trong lần đánh giá đầu tiên, cơ quan chứng nhận có thể đề nghị người nộp đơn xác nhận một kế hoạch hành động để giải quyết các điểm không phù hợp đã được đồng ý bởi cả khách hàng và cơ quan chứng nhận.

i. *Kế hoạch hành động bao gồm một mô tả ngắn gọn:*

A. Các nguyên nhân gốc rễ không phù hợp

B. Các hành động khắc phục được thực hiện được dự định để giải quyết thỏa đáng không hợp.

C. Khung thời gian để thực hiện hành động khắc phục.

ii. *Điểm không phù hợp nhỏ có thể được gia hạn một lần cho thời gian tối đa 1 năm nếu thực hiện đầy đủ các hành động khắc phục là không thể do hoàn cảnh ngoài sự kiểm soát của khách hàng.*

b) *Cơ quan chứng nhận có thể nâng thành lỗi nặng nếu lỗi nhẹ bị lặp lại theo 1 yêu cầu đặt biệt.*

c) *Cơ quan chứng nhận có trách nhiệm yêu cầu tất các lỗi nhỏ phải được giải quyết trong thời gian đánh giá tiếp theo (trong 1 năm)*

Điểm không phù hợp nặng:

- a) Các cơ quan chứng nhận có trách nhiệm yêu cầu các lỗi chính yếu phải được giải quyết thỏa đáng bởi bên được đánh giá.
- i. Trước khi cấp giấy chứng nhận được cấp.
 - ii. Trong thời hạn ba tháng kể từ ngày đánh giá hoặc đánh giá lại được yêu cầu.
 - iii. Nguyên nhân của sự không phù hợp được xác định.
- b) Trong trường hợp lỗi lớn được đưa ra trong thời gian hiệu lực của giấy chứng nhận, cơ quan chứng nhận có trách nhiệm yêu cầu:
- i. Người giữ chứng nhận giải quyết sự không phù hợp trong thời hạn tối đa ba tháng
 - ii. *Điểm không phù hợp lớn có thể được gia hạn một lần cho thời gian tối đa 3 tháng nữa nếu thực hiện đầy đủ các hành động khắc phục là không thể do hoàn cảnh ngoài sự kiểm soát của khách hàng.*
 - iii. Nguyên nhân của sự không phù hợp được xác định.